

**THÔNG TIN TÓM TẮT**  
**VỀ NHỮNG KẾT LUẬN MỚI CỦA LUẬN ÁN TIẾN SĨ**

**1. Đề tài luận án:** “*Kế toán doanh thu dịch vụ viễn thông di động trong các doanh nghiệp viễn thông Việt Nam*”

**2. Chuyên ngành:** Kế toán

**Mã số:** 9.34.03.01

**3. Họ và tên NCS:** Nguyễn Diệu Linh

**4. Họ và tên cán bộ hướng dẫn:** 1. TS Hà Thị Ngọc Hà  
2. TS. Ngô Thị Thu Hương

**5. Những kết luận mới của luận án**

**5.1. Những đóng góp mới về mặt học thuật và lý luận**

+ *Về lý luận:*

- Luận án đã khái quát hóa được cơ sở lý luận kế toán doanh thu dịch vụ theo hướng tiếp cận doanh thu là chuyển giao quyền kiểm soát hay doanh thu từ hợp đồng với khách hàng.

- Luận án làm rõ sự khác biệt giữa hợp đồng cung cấp dịch vụ với khách hàng và hợp đồng hợp tác kinh doanh, giúp doanh nghiệp nhận diện, xác định, ghi nhận và trình bày doanh thu dịch vụ theo đúng yêu cầu của CMKT, chế độ kế toán DN và thông lệ quốc tế.

- Luận án đã trình bày, phân tích các đặc điểm của hoạt động kinh doanh dịch vụ viễn thông di động của các doanh nghiệp viễn thông ảnh hưởng tới công tác kế toán doanh thu trên 04 nội dung: nhận diện, xác định, ghi nhận và trình bày thông tin doanh thu trên BCTC.

+ *Về thực tiễn:*

- Luận án đã mô tả, phân tích, làm rõ những nghĩa vụ phát sinh trong 04 nhóm hợp đồng liên quan tới doanh thu dịch vụ viễn thông di động của 05 DNVT Việt Nam; làm rõ thực trạng, vướng mắc, nguyên nhân tồn tại trong kế toán doanh thu dịch vụ viễn thông di động tại Việt Nam như vấn đề doanh thu từ thẻ cào, doanh thu dịch vụ GTGT, doanh thu từ hợp đồng bán điện thoại kèm dịch vụ viễn thông di động...

- Luận án đã xem xét, đánh giá sự ảnh hưởng của cuộc CM4.0 tới hoạt động kinh doanh dịch vụ viễn thông di động tại DNVT nhằm đưa ra các giải pháp hoàn thiện kế toán doanh thu dịch vụ viễn thông di động trong các DNVT Việt Nam mang tính thực tiễn, khả thi.

- Luận án nghiên cứu xu hướng chuyển đổi cách tiếp cận doanh thu theo thông lệ quốc tế, nghiên cứu kinh nghiệm của 10 DN viễn thông quốc tế khi các DN này lần đầu áp dụng IFRS 15 để rút ra bài học cho DNVT Việt Nam.

- Luận án nghiên cứu và tổng hợp những khó khăn khi DNVT Việt Nam áp dụng IFRS

15. Từ đó, đề xuất với Bộ Tài Chính, Bộ TT&TT và các DNVT các điều kiện để IFRS 15 được áp dụng thành công trong DNVT Việt Nam.

Luận án có thể sử dụng như một tài liệu hướng dẫn thực hành kế toán doanh thu dịch vụ trong các DNVT, KTV nhà nước và KTV nội bộ hoặc ở phạm vi rộng hơn. Đồng thời, luận án có thể sử dụng làm tài liệu nghiên cứu, giảng dạy trong các cơ sở đào tạo chuyên sâu kế toán, kiểm toán với chuyên đề kế toán doanh thu DVVTDD.

## **5.2. Những đề xuất rút ra từ kết quả nghiên cứu**

Luận án đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán doanh thu dịch vụ viễn thông di động trong các DNVT Việt Nam. Các giải pháp chính của luận án bao gồm:

+ Giải pháp hoàn thiện nhận diện doanh thu dịch vụ viễn thông di động bao gồm việc làm rõ khái niệm doanh thu phát sinh từ hợp đồng cung cấp dịch vụ trả trước (thông qua việc bán thẻ cào), doanh thu từ hợp đồng hợp tác kinh doanh (hợp đồng cho thuê đầu số, thỏa thuận cước kết nối); phân loại doanh thu dịch vụ viễn thông di động và tạo lập doanh mục hợp đồng với khách hàng.

+ Giải pháp hoàn thiện xác định doanh thu dịch vụ viễn thông di động bao gồm: cách xác định doanh thu từ hợp đồng dịch vụ trả trước, doanh thu từ hợp đồng hợp tác kinh doanh, doanh thu từ hợp đồng bán điện thoại kèm gói dịch vụ, doanh thu dịch vụ khi có chương trình khách hàng thân thiết.

+ Giải pháp hoàn thiện nguyên tắc ghi nhận doanh thu dịch vụ viễn thông di động bao gồm: thời điểm ghi nhận doanh thu dịch vụ viễn thông di động; chứng từ kế toán, tài khoản sử dụng và phương pháp kế toán doanh thu dịch vụ viễn thông di động trong các hợp đồng cung cấp dịch vụ trả trước, bán điện thoại kèm gói dịch vụ, trong chương trình khách hàng thân thiết...

+ Giải pháp hoàn thiện việc trình bày thông tin về doanh thu dịch vụ viễn thông di động bao gồm: việc trình bày tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ việc thay đổi thời điểm ghi nhận doanh thu của hợp đồng dịch vụ trả trước, các thuyết minh liên quan tới hợp đồng cung cấp dịch vụ viễn thông với khách hàng.

**Người hướng dẫn khoa học**

*Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2020*

**Thứ nhất**

**Thứ hai**

**Nghiên cứu sinh**

**TS. Hà Thị Ngọc Hà**

**TS. Ngô Thị Thu Hương**

**Nguyễn Diệu Linh**

